

Số: 451 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 7 năm 2026

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **05** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

**1. Phòng khám đa khoa Mỹ Phát thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Mỹ Phát** (Địa chỉ: Số 1170 TDP Quang Trung, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260729-180007.

Danh sách đăng ký hành nghề số 08/PKMP ngày 29/7/2026; Tổng số người hành nghề: 55 người; Bổ sung 01; điều chỉnh thông tin: 02; Giảm 01.

**2. Phòng khám đa khoa 108A thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế 108A** (Địa chỉ: Lô 4-5 Khu đô thị Little Sài Gòn, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260730-180005.

Danh sách đăng ký hành nghề số 76/PKĐK108A ngày 30/7/2026; Tổng số người hành nghề: 44; Bổ sung 06; Giảm 03.

**3. Phòng khám Đa khoa Y Cao Hà Nội Chũ thuộc Hộ kinh doanh Đặng Thị Thùy Dung-1994** (Địa chỉ: Số 467 đường Thân Cảnh Phúc, TDP Minh Khai 1, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260730-180025.

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/2026/DSHNPK ngày 15/7/2026; Tổng số người hành nghề: 07 người; Bổ sung 01.

**4. Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền Hồng Ngọc thuộc hộ kinh doanh Nguyễn Tiến Ngọc 94** (Địa chỉ: Số nhà 254, đường Nguyễn Khuyển, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260730-180026.

Danh sách đăng ký hành nghề số 15.06.26/PKYHCTHN ngày 15/6/2026; Tổng số người hành nghề: 04; Bổ sung 01; Giảm 01.

**5. Bệnh viện Đa khoa Gia Bình** (Địa chỉ: Số 1, đường Gia Định, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260730-180028.

Danh sách đăng ký hành nghề số 353/BVĐKGB ngày 30/7/2026; Tổng số người hành nghề: 127 người; Bổ sung 01.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)



**\* Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

**Nơi nhận:** 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Thu Hương**

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền Hồng Ngọc thuộc Hộ kinh doanh Nguyễn Tiến Ngọc 94
2. Đăng ký kinh doanh: Số 02409400521 cấp lần đầu, ngày 08 tháng 08 năm 2025; nơi cấp UBND Phường Bắc Giang phòng kinh tế, hạ tầng và đô thị; địa chỉ trụ sở số 254 Nguyễn khuyến, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 877/BN-GPHĐ ngày 01 tháng 10 năm 2025, địa chỉ hoạt động: số nhà 254 đường Nguyễn Khuyến, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: từ 07h30 đến 21h00 các ngày từ thứ hai đến chủ nhật.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên NGUYỄN TIỀN NGỌC, số căn cước công dân: 024094000521, trình độ: Bác sỹ; điện thoại: 0868 26 26 88
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên NGUYỄN TIỀN NGỌC ; số căn cước công dân 024094000521; CCHN số: 008121/BG-CCHN ngày 30 tháng 06 năm 2021, Phạm vi hành nghề: bác sĩ chuyên khoa y học cổ truyền, Điện thoại: 0868 26 26 88
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên NGUYỄN TIỀN NGỌC, Chủ phòng khám, Điện thoại: 0868 26 26 88
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Phòng khám y học cổ truyền
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 04 người ; Số người hành nghề bổ sung: 01 người ; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: không ; Thời hành nghề: 01

| TT                              | Họ tên                 | Văn bản, chứng chỉ/<br>năm cấp (3) | Số giấy phép hành<br>nghề, ngày cấp (4)       | Phạm vi hành nghề (5)                           | Thời gian đăng ký hành nghề<br>tại cơ sở (6)                | Vị trí chuyên môn<br>(7)                          | Chức danh<br>quản lý (8)                                      | Khoa/bộ phận<br>chuyên môn<br>(9) | Thời điểm tiếp nhận<br>(mục A) hoặc thời<br>việc (mục B) (10) | Thông tin<br>ĐKHN tại cơ sở<br>khác (11) | Ghi chú<br>(12)               |
|---------------------------------|------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------|
| A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI) |                        |                                    |                                               |                                                 |                                                             |                                                   |                                                               |                                   |                                                               |                                          |                               |
| 1                               | Nguyễn Tiến Ngọc       | Bác sĩ Y học cổ truyền<br>(2019)   | Số 008121/BG-CCHN<br>ngày cấp 30/06/2021      | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền | Từ 07h30 đến 21h00 các ngày<br>từ thứ Hai đến Chủ nhật.     | Bác sĩ khám bệnh,<br>chữa bệnh y học<br>cổ truyền | Người chịu<br>trách nhiệm<br>chuyên môn<br>cơ sở; Giám<br>đốc | Y học cổ<br>truyền                | 01/10/2025                                                    | không                                    |                               |
| 2                               | Phạm Thị Quyên         | Bác sĩ Y học cổ<br>truyền(2020)    | Số 000192/HD-GPHN<br>cấp ngày 07/06/2024      | Y học cổ truyền                                 | Từ 07h30 đến 17h30 các ngày<br>từ thứ Hai đến thứ Chủ nhật. | Bác sĩ khám bệnh,<br>chữa bệnh y học<br>cổ truyền | không                                                         | Y học cổ<br>truyền                | 01/10/2025                                                    | không                                    |                               |
| 3                               | Nguyễn Thị<br>Ngọc Anh | Bác sĩ Y học cổ truyền<br>(2019)   | Số 036037/HNO-<br>CCHN ngày cấp<br>19/09/2022 | Khám bệnh, chữa<br>bệnh bằng Y học cổ<br>truyền | Từ 18h30 đến 21h00 các ngày<br>từ thứ Hai đến thứ Sáu       | Bác sĩ khám bệnh,<br>chữa bệnh y học<br>cổ truyền | không                                                         | Y học cổ<br>truyền                | 02/02/2026                                                    | không                                    |                               |
| 4                               | Lương Thị Linh         | Bác sĩ Y học cổ truyền<br>(2019)   | Số 003500/HNO-<br>GPHN ngày cấp<br>16/01/2025 | Y học cổ truyền                                 | Từ 18h30 đến 21h00 các ngày<br>từ thứ Hai đến thứ Sáu       | Bác sĩ khám bệnh,<br>chữa bệnh y học<br>cổ truyền | không                                                         | Y học cổ<br>truyền                | 15/06/2026                                                    | không                                    | Bổ sung<br>người hành<br>nghề |

|   | B.SỐ THỜI VIỆC  |                            |                                       |                           |                                                                     |                                           |       |                 |                                   |  |           |
|---|-----------------|----------------------------|---------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------|-----------------------------------|--|-----------|
| 1 | Nguyễn Văn Quân | Y sĩ y học cổ truyền(2021) | Số 008653/BG-CCHN cấp ngày 24/10/2022 | KBCB bằng Y học cổ truyền | Từ 18h00-21h00 thứ 2 đến thứ 6;<br>Từ 07h30-17h30 thứ 7 và Chủ nhật | Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền | không | Y học cổ truyền | Ngày 15/06/2026(Số 06/2026/QĐ-HN) |  | Thôi việc |

*Phòng khám chuyên khoa y học cổ truyền Hồng Ngọc chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.*

**Nơi nhận:**  
- Sở Y tế (đơn đăng tải);  
- Lưu: PK...

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)

**GIÁM ĐỐC PHÒNG KHÁM**

  
Nguyễn Tiên Ngọc